

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giao kế hoạch kinh phí hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2016 để xử lý khẩn cấp các công trình bị thiệt hại do bão lũ gây ra tại huyện Hậu Lộc và huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước (Sửa đổi) ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc: “Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công”; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý dự án đầu tư xây dựng”; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”;

Căn cứ Nghị quyết số 147/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVI, kỳ họp thứ 15 về: “Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”; ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 719/CV-HĐND ngày 04/11/2016 về: “Phương án sử dụng nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2016 còn lại”;

Căn cứ các Văn bản của UBND và Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 về: “Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”; Quyết định số 3813/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 về việc: “Phê duyệt chủ trương xử lý khẩn cấp đê, kè biển huyện Hậu Lộc, đoạn K₇₊₇₅₀ – K₇₊₉₂₀”; Văn bản số 2405/UBND-NN ngày 17/3/2016 về việc: “Kè xử lý khẩn cấp chống sạt lở bờ Tả kênh dẫn hạ lưu cống Lộc Động thôn Quang Tân, xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc”; Văn bản số 137/TB-UBND ngày 25/7/2016 về việc: “Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đình Xứng tại buổi thăm và làm việc tại huyện Thạch Thành”,

Xét đề nghị của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hoá tại Công văn số 4831/STC-QLNS.TTK ngày 14/11/2016 về việc: “Đề nghị hỗ trợ kinh phí xử lý khẩn cấp các công trình bị thiệt hại do bão lụt trên địa bàn huyện Hậu Lộc và Thạch Thành”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giao kế hoạch kinh phí hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2016 để xử lý khẩn cấp các công trình bị thiệt hại do bão lũ gây ra tại huyện Hậu Lộc và huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa để các ngành, các đơn vị có liên quan và chủ đầu tư thực hiện; với các nội dung như sau:

1. Tổng số kinh phí hỗ trợ giao kế hoạch chi tiết đợt này:

1.1. Tổng số: 15.000,0 triệu đồng (Mười tỷ đồng).

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

1.2. Nguồn vốn: Từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2016 theo ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 719/CV-HĐND ngày 04/11/2016.

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa thực hiện các thủ tục nghiệp vụ thông báo bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ cho các chủ đầu tư là đơn vị dự toán cấp tỉnh và bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các huyện là chủ đầu tư, đảm bảo theo quy định hiện hành.

2.2. Các chủ dự án có trách nhiệm khẩn trương tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định hiện hành; quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, nội dung, đối tượng, hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng quy định.

2.3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến ngành; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các chủ đầu tư theo đúng quy định.

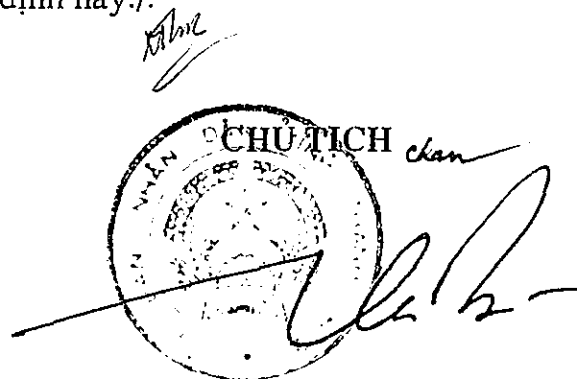
Điều 2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão, UBND huyện Hậu Lộc, UBND huyện Thạch Thành, các ngành và đơn vị có liên quan căn cứ vào nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc nhà nước Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện: Hậu Lộc, Thạch Thành; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC Thn2016225 (18).

The block contains a handwritten signature in black ink and a circular official stamp. The stamp has the text 'CHỦ TỊCH' (Chairman) in the center, with 'UBND TỈNH THANH HÓA' (Provincial People's Committee of Thanh Hoa) around the perimeter. There is also a handwritten signature 'Chan' to the right of the stamp.

Nguyễn Đình Xứng

**PHỤ LỤC CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN BỊ THIẾT HẠI DO BÃO LŨ GÂY RA NĂM 2016 ĐƯỢC HỖ TRỢ KINH PHÍ
ĐỂ KHẮC PHỤC TỪ NGUỒN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 4510 /QĐ-UBND ngày 21 /11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự toán/chủ trương	TMĐT dự kiến	Mức ngân sách tỉnh hỗ trợ	Kinh phí đã cấp	Nhu cầu vốn NS tỉnh còn lại	Vốn đề nghị hỗ trợ đợt này	Mục tiêu
	Tổng cộng:			19.908	17.300		17.300	15.900	
1	Dự án kè xử lý khẩn cấp chống sạt lở bờ tả kênh dẫn hạ lưu cống Lộc Động, thôn Quang Tân, xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc	UBND huyện Hậu Lộc	Số 1395/QĐ-UBND ngày 09/5/2016	7.908	6.300		6.300	6.300	Hoàn thành dự án
2	Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ sông Bưởi tại thôn Ngọc Nước xã Thành Trục huyện Thạch Thành	UBND huyện Thạch Thành	TB số 137/TB-UBND ngày 25/7/2016; số 7640/UBND-NN ngày 15/7/2016	5.000	4.000		4.000	4.000	nt
3	Dự án xử lý khẩn cấp đê, kè biển huyện Hậu Lộc đoạn từ Km7+570 đến Km7+920	Chi cục Đê điều và PCLB	Số 3813/QĐ-UBND ngày 04/10/2016	7.000	7.000		7.000	5.600	nt

Thư